

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2019/HSST

Ngày: 28 - 02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đỉnh

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/HSST-QĐ ngày 15/02/2019 đối với bị cáo:

1. ĐÀO DUYÊN K, sinh năm 1995 tại Bình Phước; Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông Đào Chí Hương Ng và con bà Phạm Thị Kim H; vợ Lý Thị Mộng H và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: 02 (Ngày 24/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản”; Ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản”, Ngày 09/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2018 đến nay.

2. **VŨ BÁ V**, sinh năm 1992 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp 3B, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Bá N và bà Bùi Thị D; chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc xét xử về hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2018 đến ngày 29/11/2018 được tại ngoại, đến ngày 29/01/2019 bị bắt tạm giam cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trịnh Thị N, sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ 8, ấp Thủ Chánh, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Đức Trung K, sinh năm 1982; Địa chỉ: tổ 6, ấp B, xã M, huyện Ch, Bình Phước. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Duyên K là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 09/11/2018, Đào Duyên K bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 86/2018/HSST), tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 96/2017/HSST ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, tổng hình phạt tù là 18 tháng. K đang tại ngoại chờ bản án có hiệu lực để đi thi hành án phạt tù thì tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Khoảng 18 giờ ngày 17/11/2018, Đào Duyên K và Vũ Bá V sau khi cùng nhau sử dụng ma túy thì đến uống cà phê tại quán Trúc Mai thuộc thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Đào Duyên K rủ Vũ Bá V chạy xe lòng vòng đi chơi và xem cây kiểng, V đồng ý. K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, biển số 93T2-4940 (xe V mượn của ông Hà Văn Thảo, sinh năm 1958, cư trú ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước) chở V theo Quốc lộ 13 hướng xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Trên đường đi khi đến gần trạm thu phí, V nghe điện thoại và thấy trễ nên nói K quay về. K điều khiển xe mô tô biển số 93T2-4940 qua trạm thu phí và quay lại đi vào đường bê tông, còn V ngồi sau bấm điện thoại. Khi đi ngang qua nhà chị Trịnh Thị N thuộc tổ 8, ấp Thủ Chánh, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, K phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen-xám biển số 93B1-129.42 dừng trước nhà, cửa cổng không khóa và không có người trông coi nên K nảy sinh ý định trộm xe mô tô nêu trên. K điều khiển xe mô tô biển số 93T2-4940 chạy qua nhà chị N khoảng 50 mét thì dừng xe lại, tắt máy, dựng chống xe xuống còn V vẫn ngồi trên yên xe bấm điện thoại. K nói “Tôi thấy có cái xe trong nhà đó để tôi vào coi sao”. Lúc này, V đang ngồi bấm điện thoại nên không chú ý K nói gì và nghĩ K dừng xe lại để đi

xem cây kiềng nên không để ý việc làm của K. K đi bộ vào sân nhà, đến gần chiếc xe mô tô biển số 93B1-129.42 thấy xe có cắm sẵn chìa khóa nên K quay đầu xe và nổ máy xe bỏ chạy. Bà Nguyễn Thị M (mẹ chị N) phát hiện K lấy xe mô tô nên truy hô và cùng mọi người truy đuổi nhưng không kịp. Lúc này, V đang ngồi trên xe mô tô ở ngoài đường nên được mời về Công an xã Thành Tâm làm việc. V nghĩ người vừa trộm xe mô tô là K nhưng không khai báo.

Sau khi trộm được xe mô tô biển số 93B1-129.42, K điều khiển xe mô tô trộm được đến khu vực lô cao su ở xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành cất giấu. Tại đây, K mở cốp xe phát hiện bên trong có một ví nữ có số tiền 2.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus màu đỏ-64Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc-64Gb. K lấy tiền và điện thoại bỏ vào túi quần, khóa cốp xe mô tô và vút giò xách tại lô cao su này rồi đi bộ về. Trên đường về, K ghé qua tiệm điện thoại “Lê Kiên” đối diện công khu công nghiệp III thuộc tổ 6, ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành do anh Lê Đức Trung Kiên, sinh năm 1982 làm chủ. K gặp Kiên để chạy lại chương trình. Khi anh Kiên hỏi K Icoul để mở máy thì K nói không nhớ nên muốn bán hai điện thoại. Do điện thoại không có Icoul nên anh Kiên nói K để bẻ khóa rồi mới biết nên K để hai điện thoại lại tại tiệm điện thoại “Lê Kiên” rồi đi về nhà.

Đến sáng ngày 18/11/2018, K ra gặp anh Kiên, anh Kiên mua lại hai điện thoại với giá 4.000.000đ, K đồng ý. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Dương đến nhà trọ của bà Vũ Thị Sen (sinh năm 1973, cư trú ấp 3B, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là mẹ vợ của K) và gặp K ở đây. V nói cho K biết việc V được mời lên Công an xã làm việc vào tối ngày 17/11/2018 nhưng V không khai gì. K nghĩ V muốn chia tiền nên K đưa cho V 2.300.000đ và nói “đây là tiền bán đồ, xong xuôi hết rồi”. V nhận số tiền 2.300.000đ mà K đưa, V biết tiền này là do K cầm hoặc bán xe mô tô mà K đã lấy vào ngày 17/11/2018 nhưng vẫn sử dụng trả nợ và tiêu xài hết 2.200.000đ, còn 100.000đ.

Khoảng 19 giờ ngày 18/11/2018, K quay lại lô cao su nơi cất giấu xe mô tô biển số 93B1-129.42 thấy xe mô tô vẫn còn, K điều khiển xe mô tô về cất giấu tại chuồng heo bỏ hoang phía sau nhà trọ của bà Vũ Thị S cho đến khi Công an khám xét khẩn cấp và thu giữ

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 26/11/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Chơn Thành xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 41.000.000đ (bốn mươi một triệu đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen-xám biển số 93B1-129.42, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus màu đỏ-64Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc-64Gb là tài sản hợp pháp của chị Trịnh Thị N Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho chị N;

01 mô tô biển số 93T2-4940 là tài sản hợp pháp của ông Hà Văn Th, ông Th không biết việc V mượn xe nhưng sau đó K sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho ông Thảo

01 xe mô tô biển số 83P3-139.35 thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp là tài sản hợp pháp của anh Lý Văn H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho anh H;

Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) (trong đó 1.000.000đ là tiền ông Hà Văn Thảo giao nộp vì do V trả nợ, 100.000đ là thu giữ của V khi thi Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với V).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Lê Đức Trung K yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Bị cáo K đã bồi thường cho Kiên số tiền 2.900.000 đồng.

Bản cáo trạng số 16/Ctr-VKS ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đào Duyên K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Vũ Bá V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo K đã bồi thường khắc phục hậu quả. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đào Duyên K về tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Vũ Bá V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, 38, 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo K mức án tù 15 tháng đến 20 tháng tù, tổng hợp với hình phạt tại bản án số 86/2018/HSST ngày 09/11/2018.; áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo V mức án tù 08 tháng đến 10 tháng tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đào Duyên K và Vũ Bá V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, người bị hại đồng ý với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: bị cáo xin lỗi bị hại, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/11/2018 tại tổ 8, ấp Thủ Chánh, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Đào Duyên K đã lợi dụng sơ hở của chị Trịnh Thị N đã lén lút lấy trộm của chị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen-xám biển số 93B1-129.42, bên trong cốp xe có số tiền 2.000.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus màu đỏ-64Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc-64Gb của chị Trịnh Thị N. Kết luận định giá xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen-xám biển số 93B1-129.42, điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus màu đỏ-64Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc-64Gb có tổng giá trị là 41.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vũ Bá V mặc dù biết rõ số tiền 2.300.000 đồng do Đào Duyên K đưa cho là do K bán tài sản lấy trộm được mà có nhưng vẫn nhận là tiêu xài hết đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Duyên K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống, hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số 16/Ctr-VKS ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đào Duyên K về tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Vũ Bá V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo K đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Đào Duyên K: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính của gia đình, có con còn nhỏ. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Vũ Bá V: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Bá V bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo vi phạm lệnh cấm do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã ra lệnh bắt bị cáo để tạm giam thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn

định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Đức Trung Kiên yêu cầu bị cáo K bồi thường số tiền 4.000.000 đồng. Gia đình bị cáo K đã bồi thường cho anh Kiên số tiền 2.900.000 đồng. Số tiền 1.100.000 đồng do ông Thảo đã giao nộp cho Cơ quan Công an huyện Chơn Thành và số tiền 100.000 đồng thu giữ trên người bị cáo V là tiền do K bán điện thoại lấy trộm được cho anh Kiên rồi đưa cho V, do đó cần trả lại cho anh Kiên. Vì vậy, các bị cáo không phải tiếp tục bồi thường cho anh Kiên nữa.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen-xám biển số 93B1-129.42, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus màu đỏ-64Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 Plus màu trắng bạc-64Gb là tài sản hợp pháp của chị Trịnh Thị N Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho chị N;

01 mô tô biển số 93T2-4940 là tài sản hợp pháp của ông Hà Văn Thảo, ông Thảo không biết việc V mượn xe nhưng sau đó K sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho ông Thảo

01 xe mô tô biển số 83P3-139.35 thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp là tài sản hợp pháp của anh Lý Văn H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã trả lại cho anh Hường;

Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) (trong đó 1.000.000đ là tiền ông Hà Văn Thảo giao nộp vì do V trả nợ, 100.000đ là thu giữ của V khi thi Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với V) là tiền do K bán điện thoại lấy trộm được cho anh Nguyễn Đức Trung K đưa cho V nên cần trả lại cho anh K.

[6] Ngày 09/11/2018 bị cáo K bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản và tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù treo tại bản án số 96/2017/HSST ngày 24/11/2017, tổng cộng 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo K chưa chấp hành án. Do đó, cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Duyên K phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Vũ Bá V phạm tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50,38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đào Duyên K 01 năm 06 tháng tù.

3. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự:

Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 86/2018/HSST ngày 09/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Hình phạt chung buộc bị cáo Đào Duyên K phải chấp hành là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2018 được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2017 đến ngày 19/10/2017.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Vũ Bá V 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/01/2019 được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 21/11/2018 đến 29/11/2018.

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho anh Nguyễn Đức Trung K số tiền 1.100.000 đồng.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng